

An Giang, ngày 06 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

V/v: Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang

- Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;
- Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Thường Niên năm 2026 phê duyệt phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ như sau:

I. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG

1	Tên tổ chức chào bán:	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang
2	Tên cổ phiếu chào bán:	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang
3	Mã cổ phiếu	AFX
4	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
5	Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phiếu
6	Vốn điều lệ hiện tại:	350.000.000.000 đồng

7	Cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
8	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành	35.000.000 cổ phiếu
9	Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán tối đa	35.00.000 cổ phiếu (<i>Ba mươi lăm triệu cổ phiếu</i>).
10	Tổng trị giá chào bán dự kiến theo mệnh giá tối đa	350.000.000.000 đồng (<i>Ba trăm năm mươi tỷ đồng</i>).
11	Giá chào bán	10.000 đồng/ cổ phiếu
12	Phương thức chào bán	Chào bán cho Cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
13	Vốn điều lệ dự kiến sau chào bán thành công cho cổ đông hiện hữu	700.000.000.000 đồng (<i>Bảy trăm tỷ đồng</i>).
14	Tỷ lệ phát hành	Tỷ lệ phát hành = Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phương án chào bán được thông qua, tương ứng tại thời điểm ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, tỷ lệ phát hành là 100%. Ủy quyền cho HĐQT xác định tỷ lệ phát hành cụ thể tại thời điểm triển khai phương án chào bán (là tỷ lệ giữa số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm triển khai phương án chào bán)
15	Đối tượng của đợt chào bán	Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện chào bán do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp.
16	Nguyên tắc xác định giá chào bán cổ phiếu	Mức giá cổ phiếu dự kiến chào bán cho cổ đông hiện hữu được xác định dựa trên cơ sở so sánh Giá trị sổ sách, giá giao dịch trên thị trường trên nguyên tắc đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và doanh nghiệp, cũng như khả năng thành công của đợt chào bán. Dựa trên giá trị sổ sách, giá trị thị trường của cổ phiếu AFX và căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 126 Luật Doanh nghiệp 2020, để đảm bảo đợt chào bán thành công, HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ mức giá chào bán cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phần.
17	Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:1	Nghĩa là tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, cứ 01 quyền được mua thêm 01 cổ phiếu mới. Cổ phiếu quỹ không được phân bổ quyền mua. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định tỷ lệ chào bán phù hợp với

- khối lượng cổ phiếu lưu hành thực tế tại thời điểm chào bán đảm bảo không vượt quá khối lượng cổ phiếu đăng ký chào bán.
- 18 **Phương thức phân phối** Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền, sau khi nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- 19 **Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu** Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho một hoặc nhiều cá nhân/tổ chức khác. Bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng quyền cho Bên thứ ba. Các Cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu.
- 20 **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ** Số cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống, phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ
- 21 **Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua** ĐHĐCĐ Chấp thuận, uỷ quyền/giao cho HĐQT toàn quyền quyết định phân phối toàn bộ số cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua cho các nhà đầu tư/cổ đông khác với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu không chào bán hết nếu thực hiện phân phối tiếp sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp số cổ phiếu này được tổ chức bảo lãnh chào bán mua theo cam kết tại hợp đồng bảo lãnh chào bán (nếu có). Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- 22 **Thời gian dự kiến thực hiện** Trong năm 2026, Hội đồng quản trị quyết định thời điểm phù hợp sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng theo quy định.
- 23 **Mức độ pha loãng cổ phiếu sau đợt chào bán** Việc chào bán thêm cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu sẽ có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:
+ Pha loãng tỷ lệ sở hữu và quyền biểu quyết
+ Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần
+ Pha loãng giá trị sổ sách
+ Pha loãng giá giao dịch cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
Ủy quyền cho HĐQT căn cứ theo điều kiện thực tế tại

thời điểm tổ chức thực hiện việc phát hành để đưa ra đánh giá cụ thể về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành.

- | | | |
|----|---|---|
| 24 | Tỷ lệ chào bán thành công dự kiến tối thiểu | Không áp dụng |
| 25 | Quy định về tỷ lệ sở hữu của nước ngoài | ĐHĐCĐ chấp thuận, ủy quyền/giao cho Hội đồng Quản trị thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo Điều lệ Công ty và quy định pháp luật. |
| 26 | Hạn chế chuyển nhượng | Số cổ phiếu do cổ đông hiện hữu mua theo quyền mua hoặc cổ phiếu nhà đầu tư mua do thực hiện quyền mua được chuyển nhượng từ cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
Số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu từ chối mua/mua không hết được phân phối lại cho các nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định của pháp luật. |
| 27 | Chào mua công khai | Trường hợp cổ đông, nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu dẫn đến tỷ lệ sở hữu thuộc các ngưỡng phải chào mua công khai theo quy định tại Điều 35 Luật Chứng khoán 2019, thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai |
| 28 | Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán | Trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đạt được như dự kiến, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án sử dụng các nguồn vốn khác để bù đắp phần thiếu hụt cho mục đích sử dụng vốn. Phương án bù đắp đảm bảo phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty tại thời điểm sử dụng vốn và sẽ được báo cáo cổ đông tại ĐHĐCĐ gần nhất. |

II. MỤC ĐÍCH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN:

1. Mục đích chào bán:

Số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến được sử dụng để: **(i)** trả nợ vay Ngân hàng của Công ty nhằm giảm áp lực tài chính, tối ưu hóa lãi suất và tối ưu hóa thời gian trả nợ; **(ii)** bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm tăng năng lực sản xuất và tăng trưởng thị phần của Công ty

2. Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán:

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (theo mệnh giá) dự kiến là **350.000.000.000 đồng** (Ba trăm năm mươi tỷ đồng) sẽ được sử dụng như sau:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Kế hoạch sử dụng dự kiến	Số tiền sử dụng dự kiến	Thời gian sử dụng dự kiến
1	Trả nợ vay Ngân hàng	60% số tiền thu được từ đợt chào bán	210.000.000.000 đồng (<i>Hai trăm mười tỷ đồng</i>)	Kể từ năm 2026, ngay khi Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kết quả đợt chào bán
2	Bổ sung vốn lưu động	40% số tiền thu được từ đợt chào bán	140.000.000.000 đồng (<i>Một trăm bốn mươi tỷ đồng</i>)	

Phụ thuộc vào số tiền thu được thực tế sau đợt chào bán ĐHCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT căn cứ vào tình hình cụ thể của Công ty để xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, quyết định việc phân bổ số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán cho từng mục đích chào bán, thứ tự ưu tiên sử dụng vốn và/hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán (Theo quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định 155/2020/NĐ-CP), phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, kế hoạch phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích tối đa cho các cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

III. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG GIAO VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc có liên quan đến đợt phát hành như sau:

- Quyết định việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ đã được ĐHCĐ thông qua, xây dựng, chỉnh sửa và giải trình tất cả các hồ sơ, thủ tục liên quan đến đợt chào bán theo yêu cầu của các cơ quan quản lý (nếu có), nhằm triển khai phương án chào bán đạt được hiệu quả cao nhất, phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang, các quy định pháp luật liên quan, điều lệ Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Nông Sản Thực Phẩm An Giang và quyền lợi cổ đông Công ty.
- Quyết định thời điểm triển khai phương án chào bán, thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, thời điểm và tiến độ chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, bảo đảm lợi ích cổ đông.
- Xây dựng và thông qua các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư để phân phối số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu cổ đông từ chối mua; chủ động đàm phán và lựa chọn nhà đầu tư để phân phối số cổ phiếu nêu trên theo nội dung phương án chào bán. Để đảm bảo đợt chào bán đạt kết quả cao nhất, HĐQT Công ty có thể xin phép UBCKNN cho gia hạn thời gian chào bán theo quy định pháp luật liên quan. Trường hợp kết thúc thời gian gia hạn chào bán mà không thể chào bán hết số lượng cổ phiếu đã đăng ký thì coi như số lượng cổ phiếu chào bán bằng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối. ĐHCĐ ủy

quyền cho HĐQT căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm.

4. Xây dựng và thông qua Phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty.
5. Quyết định việc sử dụng dịch vụ bảo lãnh phát hành, thông qua hợp đồng bảo lãnh phát hành ký với đơn vị cung cấp dịch vụ đảm bảo đợt chào bán thành công và hiệu quả (nếu cần).
6. Căn cứ trên tình hình chào bán thực tế, quyết định số lượng cổ phiếu chào bán thực tế và mức vốn điều lệ thực tế tăng thêm. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi khoản mục về vốn điều lệ trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật.
7. Triển khai và phê duyệt các hồ sơ cần thiết để đăng ký cổ phiếu bổ sung với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
8. Triển khai và điều chỉnh phương án sử dụng tiền theo kết quả của đợt chào bán, đảm bảo theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp Đại hội cổ đông gần nhất.
9. Sửa đổi các điều khoản nội dung liên quan đến Vốn điều lệ, cổ phần tại mục Vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty cập nhật theo vốn điều lệ thực tế sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu.
10. Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để đảm bảo đợt chào bán thành công.
11. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được uỷ quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước để việc huy động vốn của Công ty đảm bảo thành công và đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐẶNG QUANG THÁI